**PHIẾU KHẢO SÁT**

**Việc thực hiện các nội dung giáo dục bắt buộc đối với học sinh Việt Nam học chương trình giáo dục nước ngoài**

*(Kèm theo Kế hoạch số 176/KH-BGDĐT ngày 17 tháng 02 năm 2023)*

**I. Thông tin chung về cơ sở giáo dục (CSGD)**

1. Tên CSGD (theo quyết định thành lập):

- Tên tiếng Việt:

- Tên tiếng Anh:

2. Địa chỉ:

- Số điện thoại:

- Website/Email:

3. Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư:

4. Quyết định thành lập (nếu có; ghi rõ số QĐ, ngày cấp, công lập/tư thục):

5. Quyết định cho phép hoạt động giáo dục (ghi rõ số QĐ, ngày cấp):

6. Thông tin về nhà đầu tư:

- Tên nhà đầu tư:

- Quốc gia/Vùng lãnh thổ:

7. Thông tin về thực hiện việc liên hệ với các cơ quan chức năng

- Họ và tên:

- Chức vụ:

- Số điện thoại:

- Địa chỉ email:

**II. Thông tin chi tiết về CSGD và việc thực hiện nội dung giáo dục bắt buộc:**

1. **Thông tin về người dạy và người học:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số lượng** | **2020-2021** | **2021-2022** | **2022-2023** |
| Số lượng người học |  |  |  |
| Số lượng người học là người Việt Nam |  |  |  |
| Số lượng người dạy |  |  |  |
| Số lượng người dạy là người nước ngoài |  |  |  |
| Số lượng người dạy nội dung giáo dục bắt buộc |  |  |  |
| Số lượng người dạy nội dung giáo dục bắt buộc là người nước ngoài |  |  |  |

**2. Thông tin về chương trình giáo dục**

- Tên chương trình giáo dục (ghi rõ tên đầy đủ của chương trình giáo dục):

- Xuất xứ: (ghi rõ tên quốc gia):

- Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng: (ghi rõ tên tổ chức cấp GCN kiểm định, thời hạn, số hiệu...)

- Ngôn ngữ giảng dạy:

- Quy mô tuyển sinh (theo Quyết định):

**3. Thông tin về thời lượng thực hiện nội dung giáo dục bắt buộc:**

a. Thời lượng học tập nội dung giáo dục phát triển ngôn ngữ tiếng Việt (đối với bậc học mầm non)

b. Thời lượng học tập chương trình Tiếng Việt và chương trình Việt Nam học (đối với học sinh tiểu học)

c. Thời lượng học tập nội dung chương trình Việt Nam học (Đối với học sinh trung học cơ sở và trung học phổ thông)

**4. Thông tin về cách thức thực hiện nội dung giáo dục bắt buộc: (chọn vào ô thích hợp)**

a. Thực hiện lồng ghép với các nội dung/môn học khác:

b. Thực hiện tách biệt với các nội dung/môn học khác (theo môn học):

c. Thực hiện theo cách thức riêng của CSGD: (mô tả cụ thể):

**5. Thông tin về cách thức kiểm tra/đánh giá: (chọn vào ô thích hợp)**

a. Đánh giá lồng ghép với các môn học khác:

b. Đánh giá riêng:

c. Đánh giá theo cách thức khác của CSGD: (mô tả cụ thể):

**III. Đánh giá của CSGD đối với quy định và việc thực hiện quy định về nội dung giáo dục bắt buộc:**

1. Thuận lợi

2. Khó khăn

**IV. Đề xuất, kiến nghị**

1. Đề xuất, kiến nghị đối với quy định của pháp luật về việc thực hiện nội dung giáo dục bắt buộc:

1. Đề xuất, kiến nghị về việc thực hiện các nội dung giáo dục bắt buộc

HIỆU TRƯỞNG

Ghi chú:

* Đối với cơ sở giáo dục có nhiều cấp học thì MỖI cấp học thực hiện MỘT phiếu khảo sát riêng.
* Đối với các thông tin về thời lượng và cách thức thực hiện nội dung giáo dục bắt buộc, CSGD cần chuẩn bị minh chứng cụ thể: Kế hoạch giảng dạy, kế hoạch hoạt động của tổ chuyên môn, kế hoạch giáo dục, thời khóa biểu....để Đoàn Khảo sát tham khảo khi đến làm việc tại CSGD.
* Đối với thông tin về giáo viên dạy nội dung giáo dục bắt buộc, CSGD cần chuẩn bị đầy đủ bằng cấp, chứng chỉ sư phạm của giáo viên để Đoàn Khảo sát tham khảo khi đến làm việc tại CSGD.

TRÂN TRỌNG CÁM ƠN SỰ HỢP TÁC CỦA QUÝ TRƯỜNG